

Kinh tế vĩ mô đang khó khăn hơn dự báo

Bài viết của tiến sĩ Trần Du Lịch, thành viên Hội đồng Tư vấn Chính sách Tài chính Tiền tệ Quốc gia đăng trên website Chính phủ, phân tích tình hình kinh tế vĩ mô hiện nay và đề xuất giải pháp. Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương xin giới thiệu bài viết này.

Qua 2 tháng đầu năm 2011, có thể thấy tình hình kinh tế vĩ mô gặp khó khăn hơn năm 2010 và nghiêm trọng hơn chúng ta dự đoán.

Tình hình này đang gây áp lực lớn tới kinh tế vĩ mô.

Thứ nhất là áp lực lạm phát cao. Càng khó khăn hơn khi chúng ta phải chống lạm phát trong điều kiện lãi suất cao. Về nguyên tắc, muốn chống lạm phát thì phải tăng lãi suất. Nhưng lãi suất hiện nay đã cao nên không thể tăng được nữa. Nghĩa là công cụ tiền tệ bị vô hiệu hóa một phần.

Thứ hai là tỷ giá. Tình trạng 2 giá trên thị trường đã tồn tại từ những tháng cuối năm 2010, nên đến nay việc điều chỉnh tỷ giá là điều đương nhiên. Việc điều chỉnh vừa rồi là hợp thức hóa một mặt bằng tỷ giá đã hình thành, chứ không phải là phá giá hay làm đồng Việt Nam mất giá.

Thứ ba là tình trạng nhập siêu, thâm hụt cán cân vãng lai. Mặc dù năm 2010 xuất khẩu đã tăng ngoạn mục, lên tới hơn 26%; đặc biệt, ngân sách năm 2010 lại tăng thu hơn 100.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, 2 yếu tố rất tích cực này chưa thể bù được tình trạng nhập siêu cao và bội chi ngân sách nhà nước.

Một khó khăn nữa về phía doanh nghiệp là vốn trung hạn luôn luôn thiếu vì nguồn huy động tiết kiệm năm 2010 chủ yếu chỉ có ngân hạn. Bên cạnh đó, tình hình



Tiến sĩ Trần Du Lịch

thế giới lại không thuận lợi. Nguy cơ tăng giá dầu, giá lương thực thực phẩm... dẫn đến việc tiềm ẩn các con số giá...

Trong bối cảnh như vậy, kinh tế Việt Nam năm 2011 gặp không ít khó khăn. Đó là lý do, đầu năm Chính phủ đưa ra thông điệp tập trung ổn định vĩ mô.

Một trong những vấn đề quan trọng đặt ra trong bối cảnh hiện nay là phải tạo niềm tin cho thị trường. Sự biến động tỷ giá trong những ngày qua, sau khi Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh tăng 9,3% và giảm biên độ giao dịch còn 1% là do thị trường chưa thực sự tin tưởng vào khả năng kiềm chế lạm phát, nghĩa là lạm phát kỳ vọng còn rất lớn. Bên cạnh đó, vẫn còn tâm lý tiếp tục găm giữ ngoại tệ, trong điều kiện nền kinh tế bị đô la hoá, nên càng khó khăn.

Hiện tượng đầu cơ USD đang gây áp lực mạnh mẽ cung cầu thị trường ngoại tệ. Việc tỷ giá giữa VND và USD giảm trong vài năm gần đây, trong bối cảnh USD lại mất giá so trên thị trường thế giới và hầu hết đồng tiền của các nền kinh tế mới nổi đều tăng giá so với USD... thể hiện nền kinh tế Việt Nam yếu kém về mặt cơ cấu; thâm hụt cán cân vãng lai và bội chi ngân sách nhà nước. Vì vậy, không ít người vẫn có tâm lý lo lắng.

Cần cả 'gói giải pháp'

Việc điều chỉnh tỷ giá là đúng, nhưng chưa đủ để giải quyết mối quan hệ "bộ ba": lạm phát, tỷ giá và lãi suất. Trong bối cảnh hiện nay, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong khi chúng ta mới chỉ làm có một việc là điều chỉnh tỷ giá.

Tôi cho rằng, chúng ta cần làm "cả gói" các giải pháp thì mới có thể phá vỡ tâm lý lạm phát kỳ vọng. Đầu tiên, phải cho thị trường thấy rằng, việc điều chỉnh tỷ giá lần này là ổn định và giữ được giá VND như mức hiện nay trong cả năm 2011. Muốn làm được điều này phải dựa vào năng lực dự trữ ngoại tệ, khả năng điều hành và kiểm soát can thiệp thị trường của Chính phủ.

Thứ 2 là phải kiểm soát được giá cả. Chúng ta phải trả lời được câu hỏi, bao giờ tốc độ tăng giá được kim lại. Liên quan đến việc này, một câu hỏi khác đang đặt ra là Chính phủ có nên tăng giá các

mật hàng như điện, xăng dầu trong lúc này hay không? Theo tôi là phải làm. Phải thị trường hóa một số loại giá hiện nay đang bao cấp, nhưng không thể làm trong một lần vì chênh lệch giữa giá thị trường và giá bao cấp hiện nay còn quá lớn.

Như vậy phải tính một gói: điều chỉnh tỷ giá ở mức như hiện nay đã làm (tiếp cận mức 21.000 VND/USD); cộng với giá điện tăng bao nhiêu, xăng dầu điều chỉnh đến mức nào, cộng thêm cả việc điều chỉnh lương tối thiểu vào ngày 1/3/2011 nữa... để hình thành một mật bằng giá mới ngay trong quý 1/2011 này. Như vậy, khoảng quý 2 trên thị trường Việt Nam có mật bằng giá mới và giảm bao cấp một phần các hàng hoá đang bao cấp.

Giải tổng cầu là điều kiện tiên quyết

Để hướng đến mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô và chuẩn bị điều kiện thực hiện quá trình tái cấu trúc, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế, xin đề xuất ban hành ngay "gói giải pháp".

Thứ nhất, phải chấp nhận một mật bằng giá mới và các chính sách điều hành phải được tính toán trên mật bằng mới này.

Ví dụ, chúng ta nói là năm nay mục tiêu tăng CPI là 7%, thì cái "gói" mật bằng giá mới này "chiếm" hết bao nhiêu trong số đó. Thậm chí, ngay cả trường hợp "chỉ tiêu 7%" đã hết ngay trong cuối quý 2, nhưng cuối năm ổn định vẫn còn hơn cũ "nhích" mỗi tháng một chút. Theo tôi, phải có một bài toán định lượng cụ thể để tính những việc này. Cái gói này tác động bao nhiêu, đẩy chi phí mật bằng kinh tế đến cỡ nào... Và trên cơ sở đó, chúng ta mới có những chính sách điều hành để giữ mật bằng giá mới này.

Nếu chúng ta tăng giá theo kiểu lâu lâu nhích một tí thì chỉ tin đồn thôi cũng khiến không ít người sợ. Thà là tăng một lần rồi giữ ổn định

mức tăng đó trong một thời gian dài để người dân, doanh nghiệp có kế hoạch sản xuất, kinh doanh lâu dài của mình. Như vậy, mới có thể chấm dứt được lạm phát kỳ vọng hiện nay.

Đĩ nhiên không thể thị trường hoá các sản phẩm hàng hoá đang bao cấp trong một lần, mà cần chia ra theo lộ trình để "chen" vào khi thời cơ cho phép trong khoảng 3 năm (những lần sau cần có cách làm để không đẩy mật bằng giá trên thị trường).

Thứ hai, chính sách tài khóa phải cắt giảm đầu tư công, giảm bội chi ngân sách. Chính sách tiền tệ phải thắt chặt, tăng tín dụng 2011 dưới 20%, cung tiền khoảng 15%; sử dụng nguồn tăng thu của ngân sách năm 2010 để giảm bội chi trong năm 2011. Đặc biệt, phải thắt chặt chính sách đầu tư để không tạo tăng tổng cầu trong nền kinh tế. Làm được như vậy sẽ kiềm chế được CPI. Nếu cuối năm có nhích một chút nhưng vẫn kiểm soát được. Trong điều kiện đó, chúng ta giảm lãi suất, giảm chi phí cho doanh nghiệp và tạo sự ổn định cho nền kinh tế.

Khi tổng cầu giảm sẽ kéo theo giảm đầu tư và giảm nhập siêu đáng kể. Cán cân vãng lai sẽ được cải thiện và VND sẽ ổn định được giá trị của nó.

Thứ ba, xem xét có thể thành lập ngay "Quý ổn định tỷ giá" hay một hình thức nào đó cho thấy lực lượng kinh tế nhà nước đủ sức khống chế thị trường ngoại hối.

Đây là biện pháp linh thế để chống đầu cơ trên thị trường ngoại hối. Cần tính toán ngay quy mô của Quý đủ sức kiềm giữ tỷ giá VND và công bố mạnh mẽ để tác động vào tâm lý đầu cơ. Xây dựng tỷ giá dự kiến ổn định cả năm 2011 để làm cơ sở điều hành của Ngân hàng Nhà nước (1USD tương đương 21.000 đ). Quý này được huy động từ 2 nguồn là dự trữ của Ngân hàng

Nhà nước và vay của ngân hàng thương mại quốc doanh và các tập đoàn. Tổng công ty nhà nước (tính toán hình thức vay và trả không làm ảnh hưởng đến thanh khoản của những đơn vị này).

Ngân hàng Nhà nước quản lý Quý này để can thiệp thị trường, làm suy giảm mọi nỗ lực của giới đầu cơ.

Giải pháp thứ 3 này mang tính linh thế chủ yếu để "đánh" vào tâm lý đầu cơ bằng công cụ vật chất của nhà nước.

Tất cả các giải pháp trên nên triển khai ngay trong tháng 3 để ổn định tỷ giá và khoảng quý 2/2011 sẽ ổn định CPI và thực hiện lộ trình giảm lãi suất từng bước cho đến cuối năm 2011.

Tình hình hiện nay tuy khó, nhưng không phải là không có cách giải quyết, chỉ cần có sự đồng thuận và quyết tâm của cả hệ thống chính trị.

Khi thị trường có niềm tin về triển vọng ổn định kinh tế vĩ mô, kinh tế vẫn tăng trưởng khá. Tôi dự liệu khi thực hiện các biện pháp mạnh nói trên năm 2011, GDP vẫn tăng trên 6%; CPI sẽ kiểm soát ở một con số và VND sẽ ổn định ở mức tỷ giá từ 21.000 VND/USD.

Song song với việc thực hiện các giải pháp trên, Thủ tướng cần chỉ đạo nghiên cứu một kế hoạch tổng thể điều hành nền kinh tế dựa hoàn toàn trên quan hệ thị trường; một lộ trình giám đòla hoá nền kinh tế và các chính sách để thực hiện kế hoạch tái cấu trúc và chuyển đổi mô hình tăng trưởng cho những năm tiếp theo, với quan điểm là Nhà nước sử dụng các chính sách, biện pháp và công cụ để tác động vào thị trường theo định hướng của nhà nước xã hội chủ nghĩa; chính thị trường sẽ tác động vào sự định hướng đầu tư và kinh doanh của doanh nghiệp, chủ không phải nhà nước.